TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 10 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Cẩm T, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: G10/38 đường Lô 2, ấp 7, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá T, sinh năm: 1982.

Nơi cư trú: G10/38 đường Lô 2, ấp 7, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Cẩm T và ông Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Bùi Thị Cẩm T và ông Nguyễn Bá T thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 180, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 26/12/2014 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Bùi Nguyễn Yến Vy (nữ), sinh ngày

17/7/2005; Sau khi ly hôn con chung sẽ do bà Thy trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Bá T cho đến khi bà Bùi Thị Cẩm T có yêu cầu.

Ông Nguyễn Bá T có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Cẩm T và ông Nguyễn Bá T khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Bùi Thị Cẩm T và ông Nguyễn Bá T đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0031568 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Hoàn lại cho Bùi Thị Cẩm T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Sơn